

Số: **HH8**/BC-CCTTBVTV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **07** tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2021

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Thực hiện Công văn số 648/SNN-KHCN ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định chế độ báo cáo công tác quản lý an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm và kế hoạch trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Xây dựng và chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đã xây dựng và ban hành một số văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện như sau:

- Kế hoạch số 1107/KH-CCTTBVTV ngày 23 tháng 12 năm 2020 về triển khai công tác cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021;

- Kế hoạch số 04/KH-CCTTBVTV, ngày 05 tháng 01 năm 2021 về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ Hội Xuân năm 2021.

- Kế hoạch số 12/KH-CCTTBVTV, ngày 07 tháng 01 năm 2021 kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Trước trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021).

- Kế hoạch số 47/KH-CCTTBVTV, ngày 18 tháng 01 năm 2021 về hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Thành phố năm 2021.

- Kế hoạch số 62/KH-CCTTBVTV, ngày 20 tháng 01 năm 2021 về kiểm tra và hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các vùng sản xuất rau an toàn năm 2021.

- Kế hoạch số 106/KH-CCTTBVTV, ngày 03 tháng 02 năm 2021 về kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2021.

- Quyết định số 28/QĐ-CCTTBVTV ngày 25 tháng 01 năm 2021 về kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất.

- Kế hoạch số 159/KH-CCTTBVTV ngày 26 tháng 02 năm 2021 về triển khai thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành giống cây trồng nông nghiệp, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật năm 2021.

- Báo cáo số 174/BC-CCTTBVTV ngày 02 tháng 3 năm 2021 về kết quả triển khai kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm trước trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ Hội Xuân 2021.

- Báo cáo số 179/BC-CCTTBVTV ngày 04 tháng 3 năm 2021 về công tác cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

- Kế hoạch số 231/KH-CCTTBVTV ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật và phân bón năm 2021.

- Kế hoạch số 242/KH-CCTTBVTV ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2021.

- Kế hoạch số 271/KH-CCTTBVTV ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về tập huấn văn bản pháp luật về quản lý phân bón, giống cây trồng và kỹ thuật trồng trọt năm 2021.

- Quyết định số 130/QĐ-CCTTBVTV ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về việc thành lập Đoàn thẩm định cơ sở sản xuất, sơ chế nông sản về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Báo cáo số 293/BC-CCTTBVTV ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại tháng 4 năm 2021.

- Quyết định về việc thành lập Đoàn thẩm định cơ sở sản xuất, sơ chế nông sản về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm gồm Quyết định số 130/QĐ-CCTTBVTV ngày 06 tháng 4 năm 2021 và Quyết định số 154/QĐ-CCTTBVTV ngày 15 tháng 4 năm 2021.

- Quyết định về kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các vùng sản xuất rau an toàn tháng 5 năm 2021, gồm các Quyết định số: 173, 174, 175, 176, 177/QĐ-CCTTBVTV ngày 28 tháng 4 năm 2021.

Trong tháng 6:

- Báo cáo số 371/BC-CCTTBVTV ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021.

- Kế hoạch số 386/KH-CCTTBVTV ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về tập huấn lĩnh vực bảo vệ thực vật cho cán bộ kỹ thuật năm 2021.

(Thống kê số liệu vào Bảng số 01)

*** Đánh giá, nhận xét:**

Ngay từ đầu năm, Chi cục đã xây dựng và triển khai kế hoạch công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Canh Tý và mùa Lễ Hội Xuân; Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”; Kế hoạch thanh kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất; Kế hoạch kiểm tra và hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại vùng sản xuất góp bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố.

Chi cục đã có kế hoạch kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp (giống cây trồng nông nghiệp, phân bón và thuốc BVTV) trên địa bàn thành phố để kịp thời xử lý những vi phạm về sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các chủ cơ sở kinh doanh, hạn chế tình trạng buôn bán hàng giả, hàng không đạt chất lượng.

Chi cục đã kịp thời xây dựng kế hoạch, ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản, thực hiện báo cáo đầy đủ, kịp thời theo chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

2.1. Phổ biến giáo dục pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm (ATTP) nông lâm thủy sản

Lũy tiến từ đầu năm đến nay, Chi cục đã cấp phát cho các cơ sở sản xuất rau 55 bộ tờ bướm về hướng dẫn Quy định điều kiện sản xuất rau và Quy định xử phạt vi phạm hành chính về sản xuất an toàn thực phẩm, tổ chức 02 lớp tập huấn văn bản pháp luật mới về phân bón, giống cây trồng và kỹ thuật trồng trọt với 50 người tham dự.

(Thống kê số liệu vào Bảng số 02)

*** Đánh giá, nhận xét:**

Chi cục đã thường xuyên kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất kết hợp với việc cấp phát tài liệu về sản xuất rau và những quy định của pháp luật giúp cho các cơ sở sản xuất rau đảm bảo an toàn thực phẩm và đúng theo quy định của pháp luật.

2.2. Tổ chức sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, ATTP, xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

* Vùng trồng trồng được chứng nhận VietGAP và tương đương.

Lũy tiến đến nay, tổng số cơ sở sản xuất rau, quả trên địa bàn thành phố đã được chứng nhận VietGAP là 1.482 tổ chức, cá nhân, tổng diện tích gieo trồng là 13.798,9 ha, với sản lượng dự kiến 250.258 tấn/năm.

(Thống kê số liệu vào Bảng số 03)

2.3. Giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP sản phẩm nông lâm thủy sản

- Công tác kiểm tra sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại vùng sản xuất

Trong tháng, Chi cục đã kiểm tra sử dụng thuốc bảo vệ thực vật 40 hộ, kết quả không có hộ vi phạm. Lũy kế 6 tháng đầu năm đã kiểm tra 132 hộ nông dân, kết quả không có hộ vi phạm về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

- Công tác lấy mẫu rau tại vùng sản xuất phục vụ công tác kiểm tra

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Chi cục đã thực hiện lấy 55 mẫu rau của 37 hộ đang thu hoạch gửi phân tích các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định của Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế về quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm. Kết quả, không có mẫu vượt quá giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật theo quy định.

(Thống kê số liệu vào Bảng số 05)

- Công tác lấy mẫu vật tư nông nghiệp phục vụ công tác thanh tra.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Chi cục đã thực hiện lấy mẫu vật tư nông nghiệp để kiểm tra chất lượng, gồm:

- Mẫu thuốc BVTV: Đã lấy 13 mẫu thuốc BVTV kiểm tra chất lượng, chưa có kết quả phân tích.

- Mẫu phân bón: Trong tháng lấy 08 mẫu phân bón, chưa có kết quả phân tích. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2021 đã lấy 15 mẫu phân bón kiểm tra chất lượng, chưa có kết quả phân tích.

(Thống kê số liệu vào Bảng số 08)

*** Đánh giá, nhận xét:**

Thông qua công tác kiểm tra sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, lấy mẫu rau tại vùng sản xuất và lấy mẫu vật tư nông nghiệp đã tuyên truyền hướng dẫn người dân thực hiện đúng theo quy định pháp luật giúp người dân có ý thức hơn trong việc chấp hành pháp luật.

2.4. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

2.4.1 Thanh tra, kiểm tra, thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Chi cục đã tiến hành kiểm tra an toàn thực phẩm có nguồn gốc từ thực vật tươi sống 37 hộ/ cơ sở, không có hộ/ cơ sở vi phạm; thẩm định, chứng nhận 09 cơ sở đạt loại A và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

(Thống kê số liệu vào Bảng số 09)

*** Đánh giá, nhận xét:**

Công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm được thực hiện thường xuyên và có phối hợp với địa phương nên người dân có ý thức hơn trong việc sản xuất rau và người sản xuất rau từng bước đã áp dụng quy trình sản xuất rau an toàn theo quy trình VietGAP, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc “4 đúng”.

2.4.2 Kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về vật tư nông nghiệp

Trong tháng đã kiểm tra vật tư nông nghiệp 49 cơ sở. Lũy kế 06 tháng đầu năm 2021, đã kiểm tra 72 cơ sở vật tư nông nghiệp.

Chi cục đã xử phạt vi phạm hành chính 04 vụ vi phạm với tổng số tiền là 79.250.000 đồng, hành vi vi phạm: Buôn bán hàng hóa có chất lượng không phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng (02 vụ); sản xuất hàng hóa sản phẩm có chất lượng không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (01 vụ); sản xuất phân bón mà không lưu hồ sơ kết quả thử nghiệm theo quy định (01 vụ).

(Thống kê số liệu vào Bảng số 11)

Đánh giá, nhận xét:

Qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn Thành phố; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

3. Tăng cường nguồn lực

3.1 Về tổ chức bộ máy

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Hồ Chí Minh gồm có 1 Chi cục trưởng và 2 Phó Chi cục trưởng. Quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp gồm có phòng Thanh tra Pháp chế và 5 trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tại huyện, quận. Quản lý an toàn thực phẩm gồm có phòng Trồng trọt và 5 trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tại huyện, quận.

3.2 Về nhân sự, đào tạo

a) Kết quả đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ địa phương

Không phát sinh.

b) Số lượng nhân sự địa phương

(Thống kê số liệu vào Bảng số 18)

3.3 Về năng lực đánh giá sự phù hợp (kiểm nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận)

Chi cục có đủ năng lực chứng nhận cơ sở đủ điều an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất ban đầu thực phẩm có nguồn gốc thực vật.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất rau tại vùng sản xuất góp phần giáo dục người nông dân và ý thức sản xuất rau an toàn cũng như đảm bảo an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố.

- Thực hiện tốt công tác thanh tra chuyên ngành các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, phân bón và giống cây trồng trên địa bàn Thành phố, xử lý kịp thời những vi phạm về sản xuất kinh doanh, giống, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các chủ cơ sở sản xuất kinh doanh, hạn chế tình trạng buôn bán giống, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón giả, không đạt chất lượng.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các vùng sản xuất rau an toàn.

III. KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Xây dựng và chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật

Tiếp tục xây dựng các văn bản chỉ đạo, điều hành kịp thời về an toàn thực phẩm và vật tư nông nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

2.1. Phổ biến giáo dục pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm (ATTP) nông lâm thủy sản

Tổ chức 4 lớp Hội nghị tập huấn phổ biến văn bản pháp luật cho nông dân về lĩnh vực an toàn thực phẩm.

2.2. Tổ chức sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, ATTP, xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.

2.3. Giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP sản phẩm nông lâm thủy sản

Lấy mẫu giống cây trồng nông nghiệp, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật kiểm định chất lượng phục vụ công tác thanh tra chuyên ngành giống cây trồng nông nghiệp, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh năm 2021.

Lấy mẫu rau tại vùng sản xuất phân tích các chỉ tiêu an toàn thực phẩm phục vụ cho công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

2.4. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

a) Công tác kiểm tra, hướng dẫn sử dụng thuốc BVTV tại vùng sản xuất

- Thực hiện kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các vùng sản xuất rau an toàn. Phát hiện và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.

- Thường xuyên nhắc nhở, phát tài liệu, tờ rơi cho người dân trồng rau nhằm hướng dẫn người dân thực hiện tốt việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc “4 đúng” để đảm bảo an toàn thực phẩm trên sản phẩm rau củ quả.

b) Thanh kiểm tra lĩnh vực thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng

Thực hiện thanh tra chuyên ngành các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây trồng nông nghiệp, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật. Phát hiện và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.

c) Kiểm tra lĩnh vực an toàn thực phẩm

Thực hiện kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất. Phát hiện và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật.

3. Tăng cường nguồn lực

- Tổ chức tập huấn lĩnh vực bảo vệ thực cho cán bộ kỹ thuật của Chi cục.

- Chi cục cử 02 công chức, viên chức đi đào tạo người lấy mẫu rau, quả để phục vụ cho công tác khảo sát, kiểm tra, thanh tra các chỉ tiêu liên quan tới an toàn thực phẩm. Hiện nay đang liên lạc với Cục Trồng trọt về thông tin mở lớp để đăng ký cho công chức, viên chức tham gia.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2021./. *htr*

Nơi nhận:

- Sở NN và PTNT (Phòng KHCN);
- Ban Lãnh đạo Chi cục;
- PTT, PTTTPC;
- Lưu: VT, PTT.TNT(5b).

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Lê Quang Lộc



Phụ lục
BẢNG SỐ LIỆU TRONG BÁO CÁO THÁNG 6 NĂM 2021
VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP
VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM NÔNG LÂM THỦY SẢN
*(Đính kèm Báo cáo số **HH9**/BC-CCTTBVTV ngày **07** tháng 6 năm 2021 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thành phố Hồ Chí Minh)*

Bảng số 01
Danh mục văn bản chỉ đạo điều hành quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp,
an toàn thực phẩm được ban hành trong 6 tháng

TT	Tên văn bản	Số hiệu văn bản	Ngày ban hành
	Kế hoạch về triển khai công tác cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.	Số 1107/KH-CCTTBVTV	Ngày 23 tháng 12 năm 2020
	Kế hoạch về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ Hội Xuân năm 2021.	Số 04/KH-CCTTBVTV	ngày 05 tháng 01 năm 2021
	Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Trước trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021).	Số 12/KH-CCTTBVTV	Ngày 07 tháng 01 năm 2021
	Kế hoạch về hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Thành phố năm 2021.	Số 47/KH-CCTTBVTV	Ngày 18 tháng 01 năm 2021
	Kế hoạch về kiểm tra và hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các vùng sản xuất rau an toàn năm 2021.	Số 62/KH-CCTTBVTV	Ngày 20 tháng 01 năm 2021
	Kế hoạch về kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2021.	Số 106/KH-CCTTBVTV	Ngày 03 tháng 02 năm 2021
	Quyết định về kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại vùng sản xuất.	Số 28/QĐ-CCTTBVTV	Ngày 25 tháng 01 năm 2021

	Kế hoạch về triển khai thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành giống cây trồng nông nghiệp, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật năm 2021.	Số 159/KH-CCTTBVTV	Ngày 26 tháng 02 năm 2021
	Báo cáo về kết quả triển khai kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm trước trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ Hội Xuân 2021.	Số 174/BC-CCTTBVTV	Ngày 02 tháng 3 năm 2021
	Báo cáo về công tác cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.	Số 179/BC-CCTTBVTV	Ngày 04 tháng 3 năm 2021
	Kế hoạch về Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật và phân bón năm 2021.	Số 231/KH-CCTTBVTV	Ngày 23 tháng 3 năm 2021
	Kế hoạch về triển khai "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2021.	Số 242/KH-CCTTBVTV	Ngày 25 tháng 3 năm 2021
	Kế hoạch Tập huấn văn bản pháp luật về quản lý phân bón, giống cây trồng và kỹ thuật trồng trọt năm 2021	Số 271/KH-CCTTBVTV	Ngày 05 tháng 4 năm 2021
	Quyết định về việc thành lập Đoàn thẩm định cơ sở sản xuất, sơ chế nông sản về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm.	Số 130/QĐ-CCTTBVTV Số 154/QĐ-CCTTBVTV	Ngày 06/4/2021 Ngày 15/4/2021
	Báo cáo về công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại tháng 4 năm 2021.	Số 293/BC-CCTTBVTV	Ngày 12 tháng 4 năm 2021
	Quyết định về kiểm tra chuyên ngành việc chấp hành các quy định của pháp luật về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các vùng sản xuất rau an toàn tháng 5 năm 2021.	Gồm các Quyết định số: 173, 174, 175, 176,177/QĐ- CCTTBVTV	Ngày 28 tháng 4 năm 2021
	Báo cáo về Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2021.	Số 371/BC-CCTTBVTV	Ngày 13 tháng 5 năm 2021
	Kế hoạch về tập huấn lĩnh vực bảo vệ thực vật cho cán bộ kỹ thuật năm 2021.	Số 386/KH-CCTTBVTV	Ngày 19 tháng 5 năm 2021

Bảng số 02
Kết quả phổ biến giáo dục pháp luật; thông tin truyền thông về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm trong 6 tháng

TT	Tên hoạt động/ sản phẩm truyền thông	Số lượng/ buổi	Số người tham dự/ đối tượng (người tiêu dùng/sản xuất/ người dân/ cán bộ)/ phạm vi bao phủ
I	Phổ biến giáo dục pháp luật		
	Tập huấn văn bản pháp luật về quản lý phân bón, giống cây trồng và kỹ thuật trồng trọt	2 lớp	50 người

Bảng số 03
Kết quả sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP

Diện tích rau, quả (ha)/ sản lượng (tấn)	Diện tích khai thác (ha)/ sản lượng (tấn)	Tổng số cơ sở được chứng nhận/sản lượng (tấn)
Lũy kế đến nay		
13.798,9/250.258	13.798,9/250.258	1.482

Bảng số 04
Danh sách chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trong 6 tháng

TT	Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất ban đầu	Tên, địa chỉ cơ sở xử lý sau thu hoạch	Tên, địa chỉ nơi bán sản phẩm	Loại sản phẩm	Đã được cấp giấy xác nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn
0					

Bảng số 05
Kết quả kiểm tra mẫu rau tại vùng sản xuất phục vụ công tác kiểm tra an toàn thực phẩm sản phẩm có nguồn gốc thực vật tại vùng sản xuất trong 6 tháng.

TT	Loại mẫu	Tên chỉ tiêu phân tích	Số mẫu phân tích	Số mẫu không đạt	Kết quả xử lý
* Trong tháng					
	Rau	Theo Thông tư số 50/2016/TT-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2016	0	0	không
* Lũy kế đến nay					
	Rau	Theo Thông tư số 50/2016/TT-BYT, ngày 30 tháng 12 năm 2016	55	0	không

Bảng số 08

Kết quả kiểm định giống cây trồng nông nghiệp, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật phục vụ công tác Thanh tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trong 6 tháng.

TT	Loại sản phẩm	Tổng số mẫu lấy	Số mẫu đạt	Số mẫu không đạt	Số mẫu chưa có kết quả	Kết quả xử lý khi phát hiện mẫu không đạt
1	Thuốc BVTV	13	/	/	07	/
2	Phân bón	15	05	/	10	

Bảng số 09

Cập nhật thông tin về cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn quản lý, lũy kế đến 6 tháng
Trừ các cơ sở phải ký cam kết theo thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT

ST T	Mã số	Tên cơ sở sản xuất kinh doanh	Địa chỉ, điện thoại	Loại hình cơ sở sản xuất kinh doanh	Tên sản phẩm cụ thể	Cấp thống kê, thẩm định phân loại	Kết quả thẩm định, xếp loại gần nhất đến thời điểm báo cáo			Đã được cấp giấy chứng nhận ATTP đến thời điểm báo cáo	Tên giấy chứng nhận ISO/HACCP/VietGAP... đã được cấp còn hiệu lực	Kết quả thanh, kiểm tra xử phạt hành chính						
							Kết quả	Ngày thẩm định xếp loại	Xử lý vi phạm (nếu có)			Phương thức thanh kiểm tra	Ngày thanh kiểm tra	Hành vi vi phạm (nếu có)	Số tiền phạt vi phạm (triệu đồng)	Tổng số mẫu lấy	Số mẫu vi phạm	Chi tiêu vi phạm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
1		Công ty TNHH TM Xây dựng Lê Hoàn Vũ	huyện Củ Chi	A.1.1	Dưa lưới	tỉnh	A1	04/01/2021	-	x	không	-	-	-	-	-	-	-
2		Công ty TNHH Đông Trùng Hạ Thảo Thiên Phúc	Quận Bình Tân	A.1.1	Nấm Đông trùng hạ thảo	tỉnh	A1	03/02/2021	-	x	không	-	-	-	-	-	-	-
3		Cty TNHH Một thành viên Năm Trang Sinh	huyện Củ Chi	A.1.1	Nấm ăn các loại	tỉnh	A1	13/03/2021	-	x	VietGAP	-	-	-	-	-	-	-
4		Công ty TNHH Thiên Thảo Xanh	Quận 12	A.1.1	Rau ăn lá các loại	tỉnh	A1	08/04/2021	-	x	VietGAP	-	-	-	-	-	-	-
5		HTX NN TM DV Phú Lộc-CN Bình Chánh	huyện Bình Chánh	A.1.1	Rau củ quả các loại	tỉnh	A1		-	x	VietGAP	-	-	-	-	-	-	-
6		Công ty CP SX TM Nông sản Hitech	huyện Củ Chi	A.1.1	Rau cải thủy canh	tỉnh	A1	19/04/2021	-	x	VietGAP	-	-	-	-	-	-	-
7		Công ty TNHH TM Thực phẩm TKCO	Quận Gò Vấp	A.1.1	Già đậu xanh	tỉnh	A1	07/05/2021	-	x	không	-	-	-	-	-	-	-
8		CN Cty TNHH TM XNK Cao Nguyên Xanh	Quận 12	A.1.1	Nấm Đông trùng hạ thảo	tỉnh	A1	10/05/2021	-	x	không	-	-	-	-	-	-	-
9		HTX NN DV Ngã Ba Giồng	Huyện Hóc Môn	A.1.1	Rau củ quả các loại	tỉnh	A1	/	-	x	VietGAP	-	-	-	-	-	-	-

Bảng số 10
Kết quả triển khai Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018
trong tháng

mẫu Bảng số 10

Tổng số cơ sở thuộc đối tượng triển khai Thông tư số 17 (tính đến thời điểm báo cáo)	Số cơ sở ký cam kết trong tháng/ lũy kế đến thời điểm báo cáo	Số cơ sở được kiểm tra trong tháng/ lũy kế đến thời điểm báo cáo	Số cơ sở chưa đạt yêu cầu trong tháng/ lũy kế đến thời điểm báo cáo	Lý do chưa đạt yêu cầu
5.228	0/973	0	0	0

Bảng số 11
Kết quả thanh tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trong 6 tháng.

Loại hình cơ sở	Thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch					Thanh tra, kiểm tra đột xuất				
	Tổng số cơ sở	Số cơ sở vi phạm	Số cơ sở vi phạm bị phạt tiền/ phạt bổ sung	Tổng số tiền phạt (triệu đồng)	Hình phạt bổ sung	Tổng số cơ sở	Số cơ sở vi phạm	Số cơ sở vi phạm bị phạt tiền	Tổng số tiền phạt (triệu đồng)	Hình phạt bổ sung
Thuốc BVTV	12					01				
Phân bón	60					08				
Giống	0					0				
Kết hợp 2 hoặc 3 loại vật tư trên	0					0				
Tổng cộng	72					09				

Bảng số 17
Kết quả đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ địa phương trong 6 tháng.

TT	Nội dung	Số lớp	Lượt người tham dự	Ghi chú
1	Nghiệp vụ thẩm định, chứng nhận điều kiện đảm bảo ATTP nông lâm thủy sản	0	0	
2	Nghiệp vụ lấy mẫu, phân tích sản phẩm nông lâm thủy sản	0	0	
3	Nghiệp vụ giám sát, thanh tra, kiểm tra	0	0	
4	Nghiệp vụ kiểm nghiệm, xét nghiệm	0	0	

Bảng số 18
Số lượng nhân sự địa phương trong 6 tháng

TT	Lĩnh vực	Số lượng nhân sự hiện tại			Kế hoạch nhân sự tiếp theo		
		Tổng cộng	Chia ra		Tổng cộng	Chia ra	
			Công chức	LĐHĐ		Công chức	LĐHĐ
1	Lãnh đạo đơn vị	03	03		03	03	
2	Cán bộ làm công tác quản lý chất lượng nông lâm thủy sản	07	07		07	07	
3	Cán bộ làm công tác kiểm nghiệm, xét nghiệm	0	0		0	0	
4	Cán bộ làm công tác thanh tra	09	09		10	10	
5	Cán bộ làm công tác tổng hợp, văn phòng, tài chính	02	02		02	02	
6	Khác (nêu rõ vị trí nếu có)						
	Tổng cộng	21	21		22	22	